

Số: 56 /2005/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 27 tháng 9 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chính sách áp dụng cho thành viên tham gia
đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở của tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 02/ 2005/NQ-HĐND, ngày 21/7/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk, về việc ban hành chính sách cho đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở của tỉnh;

Xét tờ trình số 199/ TT-LNSNV-STC, ngày 25/8/2005 của Liên sở: Nội vụ-Tài chính, về việc đề nghị ban hành chính sách cho đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở của tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đối tượng và điều kiện tham gia vào đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở:

1. Đối tượng tham gia đội công tác phát động quần chúng là cán bộ, công chức Nhà nước, cán bộ hưu trí, bộ đội xuất ngũ, già làng, trưởng bản, Đoàn viên Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và thanh niên ưu tú ở địa phương có uy tín, có phẩm chất đạo đức cách mạng, trung thành với đường lối của Đảng và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Điều kiện tham gia đội công tác phát động quần chúng:

a, Đối với cán bộ, công chức Nhà nước. trung tập những người có đủ điều kiện để trực tiếp quản lý các đội công tác phát động quần chúng (đội trưởng, đội phó); việc điều động, biệt phái cán bộ, công chức thực hiện theo Pháp lệnh cán bộ, công chức quy định.

b, Đối với cán bộ hưu trí và bộ đội xuất ngũ. trung tập những người có khả năng làm công tác vận động quần chúng, am hiểu phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc tại chỗ, có phẩm chất đạo đức cách mạng, trung thành với đường lối của Đảng và có sức khỏe tốt để hoàn thành nhiệm vụ.

c, Đối với đoàn viên, thanh niên, già làng và trưởng bản trung tập những đoàn viên thanh niên ưu tú, già làng, trưởng bản có uy tín, có phẩm chất đạo đức cách mạng, trung thành với đường lối của Đảng và có sức khỏe tốt để hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 2. Chính sách áp dụng cho thành viên tham gia đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở của tỉnh như sau:

1. Đối với thành viên đội công tác phát động quần chúng ở tỉnh được hưởng các chế độ như sau:

a, Đối với cán bộ, công chức, viên chức, những người đã nghỉ hưu, ngoài các chế độ, chính sách được hưởng ở cơ quan, đơn vị còn được hưởng một khoản trợ cấp 600.000 đồng/người/tháng.

b, Đối với thanh niên và bộ đội xuất ngũ chưa có bằng cấp chuyên môn thì ngoài khoản trợ cấp 600.000 đồng/người/tháng được hỗ trợ thêm 150.000 đồng/người/tháng để phục vụ cho việc đi công tác ở cơ sở.

c, Đối với các đối tượng khác nếu có bằng cấp chuyên môn thì được vận dụng xếp lương theo trình độ đã được đào tạo theo quy định tại Nghị định số 204/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ, quy định chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định hiện hành. Nếu mức lương được hưởng thấp hơn mức 600.000 đồng/người/tháng thì để hưởng theo mức 600.000 đồng/người/tháng.

2. Đối với thành viên đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở xã, phường, thị trấn được hưởng các chế độ như sau:

a, Đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ hưu trí hoặc người đã nghỉ việc theo chế độ mất sức lao động thì ngoài các chế độ được hưởng theo quy định hiện hành còn được trợ cấp 600.000 đồng/người/tháng.

b, Đối với thanh niên và bộ đội xuất ngũ là người địa phương chưa có việc làm và chưa có trình độ chuyên môn thì được trợ cấp 600.000 đồng/người/tháng.

c, Đối với các đối tượng khác nếu có bằng cấp chuyên môn thì được vận dụng xếp lương theo trình độ được đào tạo quy định tại Nghị định số 204/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ, quy định chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và được hưởng các chế độ, chính sách như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Nếu mức lương được hưởng thấp hơn mức 600.000 đồng/người/tháng thì để hưởng theo mức 600.000 đồng/người/tháng.

3. Thành viên đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở các cấp trong khi làm nhiệm vụ mà bị thương hoặc hy sinh thì được xem xét để đề nghị được hưởng chính sách như thương binh, liệt sĩ và các chế độ chính sách khác theo quy định hiện hành.

4. Ngoài các chế độ quy định nêu trên, thành viên của đội công tác phát động quần chúng chuyên trách được trợ cấp ban đầu là 800.000 đồng/người để mua một số vật dụng phục vụ cho công tác cơ sở. Khoản kinh phí này do ngân sách tỉnh cân đối cho các huyện, thành phố để cấp cho Ban Dân vận huyện, thành phố trang bị cho các thành viên đội công tác.

5. Về trợ cấp chức vụ lãnh đạo, ngoài các chế độ, chính sách quy định ở các mục trên, trợ cấp 100.000 đồng/tháng cho đội trưởng, 70.000 đồng/tháng cho đội phó, 50.000 đồng/tháng cho tổ trưởng.

6. Các chi phí khác phục vụ cho đội công tác chuyên trách bao gồm sơ kết, tổng kết được cấp 100.000 đồng/người/năm; văn phòng phẩm và một số chi phí khác (nếu có) được cấp 50.000 đồng/người/năm.

7. Các thành viên tham gia đội công tác phát động quần chúng chuyên trách sau 2 năm (đủ 24 tháng) nếu cơ quan quản lý có nhu cầu sử dụng thì được ưu tiên để tuyển dụng, nếu không có nhu cầu thì được giải quyết chế độ trợ cấp một lần bằng 2 tháng trợ cấp hoặc tiền lương. Trong thời gian tham gia đội công tác nếu được giải quyết cho nghỉ thì được hưởng trợ cấp 1 năm công tác bằng 1 tháng trợ cấp hoặc tiền lương; nếu có thời gian công tác từ 6 tháng đến dưới 1 năm cũng được hưởng 1 tháng tiền trợ cấp hoặc tiền lương; trường hợp dưới 6 tháng công tác thì được hưởng 50% mức trợ cấp hoặc tiền lương của 1 tháng.

Điều 3. Nguồn kinh phí chi cho đội công tác phát động quần chúng thực hiện theo Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 05/3/2003 của Thủ tướng Chính phủ và nguồn ngân sách địa phương.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân các huyện và Thành phố Buôn Ma Thuột chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./..

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế-Bộ NV
- Cục Kiểm tra VB-Bộ TP } (để kiểm tra);
- TT Tỉnh uỷ (để b/cáo);
- TT HĐND tỉnh (để b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh,
- Các ban HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ; Ban T.chức TU; Ban D.vận TU;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- TT Tin học, Lưu trữ;
- Các b/phận n/cứu: TM, VX, NC, NL, CN;
- Lưu: VT, TH. 40 X0

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN LANG